

PHỤ LỤC SỐ 05 APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

**Công ty cổ phần Thông
Quảng Ninh**
Company name

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 638 /BC – TQN

No.

Uông Bí, Ngày 01 tháng 07 năm 2019

....., day month year

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng đầu năm 2019)
(months/year)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty Cổ phần Thông Quảng Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Khu Bí Trung I, P. Phương Đông - TP Uông Bí - Quảng Ninh - VN
- Điện thoại/ Telephone: 02033854274 Fax: 02033854263 Email: gumrosin86@gmail.com
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 36.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code: TQN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết số: 01NQĐHĐCĐ	25/05/2019	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được thông qua cụ thể là</p> <p>1. Thông qua báo cáo kết quả HĐSXKD năm 2018</p> <p>1.2 Thông qua việc trích lập các quỹ sau thuế TNDN và các khoản phải trả cổ tức.</p> <p>-Trích quỹ đầu tư &PT số tiền là: 26.000.000.000 đồng</p> <p>-Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi mỗi quỹ 5% số tiền là: 1.895.715.651 đồng</p> <p>- Cổ tức được chia cho mỗi cổ phần sau thuế thu nhập cá nhân là; 46,306% tương ứng mỗi cổ phần được hưởng 4.630.6 thời gian chi trả do HĐQT quyết định, xét thấy phù hợp</p> <p>2. Trong năm 2019 hoàn thiện thủ tục mở rộng nhà máy được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và cơ bản hoàn thiện việc đền bù, hỗ trợ GPMB nếu điều kiện tài chính cho phép</p> <p>3. Nhất trí với quyết định của HĐQT –BGĐ Công ty trong việc thay thế công nghệ chế biến nhựa thông của Nhật Bản có thời hạn sử dụng trên 20 năm bằng công nghệ thiết bị mới của Trung Quốc với DC số 4 (PX,SX số 3) sau vụ cháy ngày 21/06/2018 cũng như DC chế biến nhựa thông số 2 và 3 (PX,SX số 02) trong năm 2019 mặc dù giá trị tài sản chưa hết khấu hao thay thế bằng công nghệ thiết bị mới của Trung Quốc. để hạn chế nguy cơ cháy nổ cao, tăng khả năng cạnh tranh hiện tại cũng như lâu dài của Công ty.</p> <p>4. Giao cho HĐQT –BGĐ trong năm tài chính 2019 nếu điều kiện SXKD cho phép</p> <p>-Xem xét xử lý dứt điểm giá trị tài sản chưa khấu hao hết sau tháo dỡ rãnh lý DC số 2,3 (PXSX số 02) do thay thế đổi mới công nghệ với số tiền; 2.921.034.060 đồng</p>

MSDN
TR.Ư

			<p>5. Đối với giá trị tài sản, hàng hoá tổn thất do vụ cháy ngày 21/06/2018 số tiền; 24.205.277.137 đồng giao cho HĐQT – BGD</p> <p>- Xem xét xử lý dứt điểm giá trị chênh lệch tài sản nếu có do vụ cháy ngày 21/06/2018 sau bồi thường của Công ty bảo hiểm BSH</p> <p>- Xem xét xử lý dứt điểm giá trị hàng hoá chênh lệch nếu có do vụ cháy bị tổn thất 100% trong năm tài chính 2019 sau bồi thường của Công ty bảo hiểm BSH, nếu điều kiện SXKD cho phép xem xét xử lý giá trị chênh lệch hàng hoá sau bồi thường của công ty bảo hiểm BSH và giá trị hàng hoá tổn thất thu hồi theo tỷ lệ tương thích với số lượng hàng hoá xử lý trong năm 2019.</p> <p>6. Nếu điều kiện cho phép giao cho HĐQT – BGD thực hiện việc hợp tác với Công ty Toyota Tsusho hoặc đối tác khác, đầu tư khai thác nhựa thông tại Myanmar.</p> <p>7. Giao cho HĐQT – BGD trên cơ sở điều kiện SXKD cho phép quan tâm và làm tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</p>
--	--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No	Thành viên HĐQT/BOM's member	Chức vụ/Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percent age	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Dương Văn Thơm	CT HĐQT		4	100	
2	Ông; Trần Việt Hùng	TV HĐQT		4	100	

3	Ông; Dương Trọng Hiếu	TV HĐQT		4	100	
---	-----------------------	---------	--	---	-----	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Hàng tháng Công ty tiến hành họp sản xuất, thành phần tham gia dự họp gồm thành viên hội đồng quản trị, ban giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Tổng giám đốc sẽ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong cuộc họp kỳ trước.
- Các thành viên hội đồng quản trị cùng Tổng giám đốc triển khai nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới, bàn bạc, thảo luận tìm các biện pháp, giải pháp tháo gỡ các khó khăn phát sinh.
- Trong kỳ nếu xét thấy cần thiết tổng giám đốc sẽ triệu tập đột xuất khi nảy sinh các vấn đề cần tháo gỡ hoặc HĐQT sẽ mời tổng giám đốc họp trình bày những nội dung HĐQT thấy chưa phù hợp trong công tác điều hành.
- Do đó giữa HĐQT và tổng giám đốc trong Công ty luôn có sự trao đổi thường xuyên và đạt được đồng thuận cao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

+ Số lượng, nội dung, kết quả các cuộc họp HĐQT năm 2019:

STT	NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	NQ HĐQT số 01/NQ - HĐQT	17/01/2019	<p>- Về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ninh</p> <p>Điều 1: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019.</p> <p>Điều 2:</p> <p>- Tổng số tiền đề nghị cấp tín dụng quy đồng Việt Nam là: 240.000.000.000 VNĐ (Hai trăm bốn mươi tỷ đồng)</p> <p>+ Hạn mức cho vay: 10.300.000 USD (Mười triệu ba trăm ngàn đô la Mỹ) tỷ giá tạm tính 23.300 VNĐ/USD</p>

		<p>+ Hạn mức phát hành LC: 500.000 USD (Năm trăm ngàn đô la Mỹ)</p> <p>mục đích cấp tín dụng là; sử dụng linh hoạt hạn mức cấp tín dụng để vay vốn lưu động bổ sung cho nguồn vốn ngắn hạn, phát hành bảo lãnh, phát hành thư tín dụng... phục vụ hoạt động SXKD của Công ty. Thời gian vay tối đa 6 tháng (theo từng giấy nhận nợ) thông qua việc thế chấp tài sản thuộc sở hữu của Công ty theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</p> <p>Điều 3: Giao cho Ông: Dương Văn Thơm; Chủ tịch HĐQT - TGD Công ty là người đại diện của Công ty cổ phần Thông Quảng Ninh thực hiện các nội dung đã được HĐQT thông qua thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật</p> <p>Trong trường hợp ông; Dương Văn Thơm vắng mặt hoặc không thể trực tiếp ký kết các văn bản và các giấy tờ liên quan đến vay vốn Ngân hàng, HĐQT đồng ý giao cho ông Trần Việt Hùng chức vụ thành viên HĐQT - phó TGD và/ hoặc Ông Dương Trọng Hiếu, TV HĐQT chức vụ: Phó tổng giám đốc công ty được thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định</p>
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

71
P
C
N
71

			của pháp luật..
2	NQ số 02/ HĐQT - TQN	28/05/2019	<p>-V/v thống nhất mức giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở tại dự án: Khu dân cư, dịch vụ thương mại tại phường Yên Thanh – TP Ưng bí – QN</p> <p>-Về mức giá lô nhà vườn:ô số 1,2,4 đơn giá: 6.600.000đ/m2, ô số 3,5 đơn giá 6.650.000 đ/m2</p> <p>-Lô LK-01 ô số 1,12 đơn giá; 6.500.000đ/m2 ô số 2 đến ô số 11 đơn giá 6.450.000đ/m2</p> <p>Lô LK02 ô số 1,6,7,16,17,22,23 đơn giá 5.000.000đ/m2, ô số 02 đơn giá 6.380.000đ/m2</p> <p>-Lô LK -03 ô số 1 đến ô số 9 đơn giá 6.500.000đ/m2 các ô còn lại lô LK03 đơn giá 6.450.000đ/m2</p> <p>-Lô LK -04 ô số 1,2 đơn giá 5.000.000đ/m2 ô số 14,15 đơn giá 6.800.000đ/m2 các ô còn lại của lô LK-04 đơn giá 6.380.000đ/m2 còn lại các ô vị trí không thuận lợi đơn giá 5.000.000đ/m2</p>
3	QĐ số 215/HĐQT-TQN	29/04/2019	- Ghi tăng giá trị TSCĐ thuộc dự án đầu tư, xây dựng phân xưởng số 3 dây chuyền chế nhựa thông số 4 tại phường Phương Đông-UB-QN số tiền: 14.317.221.431 đồng
4	HĐQT họp với ban giám đốc công ty		- Hợp hàng tháng hoặc đột xuất

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)/ Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

S tt N o	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percent age</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông; Trần Văn Sơn	TBKS		3	100	
2	Ông Nguyễn Mạnh Khiêm	TV		3	100	
3	Ông; Tạ Ngọc Vượng	TV		3	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders

- Ban kiểm soát chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau:

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any):

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company

S T	Tên tổ chức/cá	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công	Số Giấy NSH*, ngày	Địa chỉ trụ sở chính/	Thời điểm bắt đầu là	Thời điểm không còn	Lý do <i>Reason</i>
--------	-------------------	---------------------------	---------------------	-----------------------	--------------------------	-------------------------	------------------------	------------------------

	executor	person		ort No. , date of issue, place of issue		subsidiaries, the company which listed company control		proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)/ Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

SttNo.	Họ tênName	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấpID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệAddress	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chúNote
1	(Tên người nội bộ/Name of							

	<i>internal person</i>							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/*Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt N o.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relation ship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	



VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



CHỦ TỊCH
Dương Văn Chôm